TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 21/2018/HSST
Ngày: 28- 3 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Việt Thành

2. Ông Phạm Xuân Đính

-Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đức Sách – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2018 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2018/HSST ngày 24 tháng 01 năm 2018, Q định đưa vụ án ra xét xử số 23/2018/HSST-QĐ ngày 16/3/2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN MINH H, sinh năm 1988 tại Bình Phước; Tên gọi khác: Đ; nơi ĐKHKTT: tổ A, ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở: ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: kinh; Tôn giáo: Phật; con ông Nguyễn Văn T và bà Hoàng Thị H; vợ không rõ nhân thân, lai lịch, con có 01 người sinh năm 2009; tiền án: không; tiền sự: 01 (Ngày 12/10/2017 Công an xã Minh H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản theo Q định xử phạt vi phạm hành chính số 131/QĐ-XPVPHC); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: 1. Nguyễn Bá Q, sinh năm 1991; nơi cư trú: tổ A, ấp B, thị trấn Ch, huyện C, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

2. Hoàng Minh C, sinh năm 1969; Nơi cư trú: tổ A, ấp B, thị trấn Ch, huyện C, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt

3. Nguyễn Thế Đ, sinh năm 1971; Nơi cư trú: tổ A, ấp B, thị trấn Ch, huyện C, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền mua ma túy đá về sử dụng, khoảng 05 giờ ngày 08 tháng 11 năm 2017, Nguyễn Minh H điều khiển xe mô tô

nhãn hiệu Honda-Wave Alpha biển kiểm soát: 54S2-7324, màu đen của anh Đào Mạnh P từ ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước theo đường quốc lộ 13 đi về hướng thị trấn Chơn Thành tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi ngang qua cơ sở đồ gỗ " Đức Phổ" thuộc tổ A, ấp B, thị trấn Ch do anh Nguyễn Bá Q làm chủ, quan sát thấy không có người trông coi và xưởng gỗ chỉ được rào sơ sài bằng lưới B40 nên H nảy sinh ý định đột nhập lấy trộm tài sản. Sau khi dựng xe tại gốc cây nhãn phía trước xưởng gỗ, H leo rào vào khu vực xưởng gỗ, phát hiện một cụm khoan bằng sắt, sơn màu xanh, dựng cạnh bờ tường bên trong xưởng; 01 máy mài điện màu đỏ; thân máy được gắn cố định trên một khối gỗ hình trụ tròn, cao khoảng 70cm. H lấy sẵn một cái kìm có sẵn trong xưởng gỗ, rồi dùng kìm này mở các con ốc ở chân đế mài. H để cụm khoan và máy mài mới lấy được lên đống cây gỗ gần lưới rào B40 phía bên trái ngôi nhà nhìn từ ngoài vào. Sau đó H leo ra bên ngoài rồi bưng cụm khoan cùng máy mài mang ra ngoài hàng rào, H đặt cụm khoan lên yên sau của xe mô tô biển số 54S2-7324, máy mài để ở baga giữa thân xe rồi điều khiển xe mô tô rời khỏi hiện trường.

Sau khi chiếm đoạt cụm khoan và máy mài của anh Q, H điều khiển xe mô tô đến khu vực tổ A, ấp B, thị trấn Ch, H thấy có 01 ngôi nhà lầu 02 tầng đang xây dựng của ông Hoàng Minh C không có người trông coi công trình, phía trước để một đống sắt phế liệu, H liền dừng xe bên đường lấy trộm 15 kg sắt phế liệu bỏ vào bên trong 01 vỏ bao xi măng rồi để lên trên cụm khoan đặt sau yên xe. Sau đó H tiếp tục điều khiển xe mô tô đi ngang căn nhà đang xây của ông Nguyễn Thế Đ thuộc tổ A, ấp B, thị trấn Ch, huyện C thấy sắt xây dựng được cắt thành từng đoạn ngắn để trên nền đất phía trước công trình, không có người trông coi. H dựng xe bên đường rồi đi bộ đến khu vực để các thanh sắt, H lấy trộm 23 cây sắt và để lên trên yên sau của xe mô tô. Khi H tiếp tục quay vào lấy trộm 12 cây sắt thì bị ông Đỗ Văn T và Nguyễn Văn L là láng giềng của ông Đ phát hiện bắt giữ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 111/KL-HĐĐGTS ngày 13 tháng 11 năm 2017 và số 120 KL-HĐĐGTS ngày 22/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chơn Thành, kết luận:

- 23 cây sắt đường kính (phi) 6mm, loại sắt xây dựng, thân trơn, tổng trọng lượng 04kg, tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 20.000 đồng;

- 12 cây sắt, đường kính (phi) 12mm, loại sắt xây dựng, thân xoắn, tổng trọng lượng 18kg, tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 90.000 đồng

- 15 kg sắt phế liệu tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 105.000 đồng

- 01 máy mài điện màu đỏ, không có nhãn hiệu, tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 700.000 đồng.

- 01 cụm khoan bằng sắt, màu xanh, khối lượng 24kg, tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 168.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản H chiếm đoạt có giá trị là 1.083.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 23 cây sắt đường kính (phi) 6mm; 12 cây sắt, đường kính (phi) 12mm của ông Nguyễn Thế Đ; 15 kg sắt phế liệu của ông Hoàng Minh C; 01 cụm khoan bằng sắt; 01 máy mài điện màu đỏ của anh Nguyễn Bá Q. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda-Wave Alpha biển kiểm soát: 54S2-7324, màu đen của anh Đào Mạnh P. Anh P không biết H sử dụng vào mục đích phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

01 điện thoại di động màu vàng, hiệu Bavapen B22, bên trong có gắn 01 sim điện thoại số 01656778236. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản cá nhân, tư vật của Nguyễn Minh H.

Bản cáo trạng số 17/Ctr-VKS ngày 22/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố; Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên Q định truy tố đối với bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i; s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng đến 08 tháng tù.

Ý kiến của bị cáo: đồng ý về tội danh, điều luật mà đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người bị hại Nguyễn Bá Q, Hoàng Minh C, Nguyễn Thế Đ có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của người bị hại không trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cũng như phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án án nên Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Ngày 08 tháng 11 năm 2017, Nguyễn Minh H thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 cụm khoan bằng sát trị giá 168.000 đồng, 01 máy mài điện trị giá 700.000 đồng của anh Nguyễn Bá Q; lấy trộm 15 kg sắt phế liệu trị giá 105.000 đồng của ông Hoàng Minh C và 22kg sắt xây dựng trị giá 90.000 đồng của anh Nguyễn Thế Đ. Tổng trị giá tài sản bị chiếm

đoạt là 1.083.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt chưa đủ định lượng 2.000.000 đồng nH do vào ngày 12/10/2017 bị cáo bị Công an xã Minh H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản theo Q định xử phạt vi phạm hành chính số 131/QĐ-XPVPHC mà còn vi phạm. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong ngày 08 tháng 11 năm 2017 bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 03 lần nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự " phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i; s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng"*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính của gia đình. Vì vậy, Hội đồng xét xử Q định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại Nguyễn Bá Q, Hoàng Minh C, Nguyễn Thế Đ. Anh Q, ông C, ông Đ không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải Q.

[5] Về vật chứng vụ án: 23 cây sắt đường kính (phi) 6mm; 12 cây sắt, đường kính (phi) 12mm của ông Nguyễn Thế Đ; 15 kg sắt phế liệu của ông Hoàng Minh C; 01 cụm khoan bằng sắt; 01 máy mài điện màu đỏ của anh Nguyễn Bá Q. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải Q.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda-Wave Alpha biển kiểm soát: 54S2-7324, màu đen là tài sản của anh Đào Mạnh P. Anh P không biết H sử dụng vào mục đích phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải Q.

01 điện thoại di động màu vàng, hiệu Bavapen B22, bên trong có gắn 01 sim điện thoại số 01656778236 đang tạm giữ được xác định là tư vật cá nhân của Nguyễn Minh H, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 ; điểm i; s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh H** phạm tội **"Trộm cắp tài sản".**

2. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh H 06 (Sáu) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/11/2017.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh H 01 điện thoại di động màu vàng, hiệu Bavapen B22, bên trong có gắn 01 sim điện thoại số 01656778236.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị Q 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thanh Thảo

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.